

# **CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN BẤT ĐỘNG SẢN MINH AN**

## **CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI**

### **1. Tên công ty**

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN BẤT ĐỘNG SẢN MINH AN

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: MINH AN REAL ESTATE INVESTMENT AND DEVELOPMENT JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: BĐS MINH AN.,JSC

**2. Mã số doanh nghiệp:** 0110716251

**3. Ngày thành lập:** 15/05/2024

### **4. Địa chỉ trụ sở chính:**

Tầng 19, Tòa nhà Thăng Long, Số 98 Ngụ Như Kon Tum, Phường Nhân Chính, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0911072295

Fax:

Email: [ktminhan2024@gmail.com](mailto:ktminhan2024@gmail.com)

Website:

**5. Ngành, nghề kinh doanh:**

| STT | Tên ngành                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              | Mã ngành    |
|-----|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------|
| 1.  | Hoạt động dịch vụ tài chính khác chưa được phân vào đâu (trừ bảo hiểm và bảo hiểm xã hội)<br>Chi tiết:<br>- Hoạt động mua bán nợ;<br>- Tư vấn mua bán nợ;<br>- Môi giới mua bán nợ.                                                                                                                                                                                                                                                    | 6499        |
| 2.  | Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu<br>Chi tiết:<br>- Hoạt động tư vấn đầu tư (trừ tư vấn pháp luật, tư vấn thuế);<br>- Các dịch vụ ủy thác, giám sát trên cơ sở phí và hợp đồng (trừ các lĩnh vực kinh doanh của các tổ chức tài chính, tính dụng, chứng khoán, bảo hiểm được thành lập và hoạt động luật chuyên ngành về tài chính, tín dụng, chứng khoán, bảo hiểm).                                          | 6619        |
| 3.  | Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê<br>Chi tiết: Đầu tư vốn để thực hiện hoạt động xây dựng, mua, nhận chuyển nhượng để bán, chuyển nhượng; cho thuê, cho thuê lại, cho thuê mua bất động sản<br>(Chỉ hoạt động khi đáp ứng đủ điều kiện quy định tại Điều 3, 10, 11 Luật Kinh doanh bất động sản 2014 và Điểm a Khoản 2 Điều 75 Luật Đầu tư 2020 và Điều 4 Nghị định 02/2022/NĐ-CP) | 6810(Chính) |
| 4.  | Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất<br>Chi tiết: Sàn giao dịch bất động sản<br>(Doanh nghiệp chỉ hoạt động sản xuất kinh doanh khi có đủ điều kiện theo quy định của pháp luật)                                                                                                                                                                                                                          | 6820        |
| 5.  | Hoạt động tư vấn quản lý<br>Chi tiết: Tư vấn và giúp đỡ kinh doanh hoặc dịch vụ lập kế hoạch, tổ chức, hoạt động hiệu quả, thông tin quản lý (trừ hoạt động tư vấn tài chính, kế toán, pháp lý).                                                                                                                                                                                                                                       | 7020        |
| 6.  | Quảng cáo<br>Chi tiết: Tư vấn Marketing                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                | 7310        |
| 7.  | Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận<br>Chi tiết: Điều tra thị trường tiềm năng, sự chấp nhận, tính liên quan của sản phẩm và thói quen mua sắm của người tiêu dùng cho mục đích xúc tiến bán và phát triển những sản phẩm mới, bao gồm kết quả phân tích thống kê                                                                                                                                                                 | 7320        |

**6. Vốn điều lệ:** 20.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

**7. Số cổ phần được quyền chào bán:**

**8. Cổ đông sáng lập:**

| STT | Tên cổ đông                                           | Địa chỉ liên lạc<br>đối với cá nhân;<br>địa chỉ trụ sở<br>chính đối với tổ<br>chức                                                    | Loại cổ<br>phần                    | Số cổ<br>phần | Giá trị cổ phần<br>(VNĐ) | Tỷ lệ<br>(%) | Số giấy<br>CMND<br>(hoặc số<br>chứng thực<br>cá nhân<br>khác); Mã<br>số doanh<br>nghiệp; Số<br>quyết định<br>thành lập | Ghi<br>chú |
|-----|-------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------|---------------|--------------------------|--------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------|
| 1   | CÔNG TY<br>TNHH BẤT<br>ĐỘNG SẢN<br>MINH TÂN<br>HÀ NỘI | Tầng 19, Tòa nhà<br>Thăng Long, 98<br>Nguy Như Kon<br>Tum, Phường<br>Nhân Chính,<br>Quận Thanh<br>Xuân, Thành phố<br>Hà Nội, Việt Nam | Cổ phần<br>phổ<br>thông            | 1.960.0<br>00 | 19.600.000.000           | 98,000       | 0108754281                                                                                                             |            |
|     |                                                       |                                                                                                                                       | Cổ phần<br>ưu đãi<br>biểu<br>quyết | 0             | 0                        | 0,000        |                                                                                                                        |            |
|     |                                                       |                                                                                                                                       | Cổ phần<br>ưu đãi<br>cổ tức        | 0             | 0                        | 0,000        |                                                                                                                        |            |
|     |                                                       |                                                                                                                                       | Cổ phần<br>ưu đãi<br>hoàn lại      | 0             | 0                        | 0,000        |                                                                                                                        |            |
|     |                                                       |                                                                                                                                       | Các cổ<br>phần ưu<br>đãi khác      | 0             | 0                        | 0,000        |                                                                                                                        |            |
|     |                                                       |                                                                                                                                       | Tổng số                            | 1.960.0<br>00 | 19.600.000.000           | 98,000       |                                                                                                                        |            |
|     |                                                       |                                                                                                                                       |                                    |               |                          |              |                                                                                                                        |            |
| 2   | NGUYỄN<br>VĂN<br>PHƯƠNG                               | Tổ 3, Thị Trấn<br>Quang Minh,<br>Huyện Mê Linh,<br>Thành phố Hà<br>Nội, Việt Nam                                                      | Cổ phần<br>phổ<br>thông            | 20.000        | 200.000.000              | 1,000        | 0010890531<br>68                                                                                                       |            |
|     |                                                       |                                                                                                                                       | Cổ phần<br>ưu đãi<br>biểu<br>quyết | 0             | 0                        | 0,000        |                                                                                                                        |            |
|     |                                                       |                                                                                                                                       | Cổ phần<br>ưu đãi<br>cổ tức        | 0             | 0                        | 0,000        |                                                                                                                        |            |
|     |                                                       |                                                                                                                                       | Cổ phần<br>ưu đãi<br>hoàn lại      | 0             | 0                        | 0,000        |                                                                                                                        |            |
|     |                                                       |                                                                                                                                       | Các cổ<br>phần ưu<br>đãi khác      | 0             | 0                        | 0,000        |                                                                                                                        |            |
|     |                                                       |                                                                                                                                       | Tổng số                            | 20.000        | 200.000.000              | 1,000        |                                                                                                                        |            |
|     |                                                       |                                                                                                                                       |                                    |               |                          |              |                                                                                                                        |            |

|   |                 |                                                                         |                           |        |             |       |              |  |
|---|-----------------|-------------------------------------------------------------------------|---------------------------|--------|-------------|-------|--------------|--|
| 3 | HOÀNG MINH DŨNG | Thôn Yên Ngưu, Xã Tam Hiệp, Huyện Thanh Trì, Thành phố Hà Nội, Việt Nam | Cổ phần phổ thông         | 20.000 | 200.000.000 | 1,000 | 038083051636 |  |
|   |                 |                                                                         | Cổ phần ưu đãi biểu quyết | 0      | 0           | 0,000 |              |  |
|   |                 |                                                                         | Cổ phần ưu đãi cổ tức     | 0      | 0           | 0,000 |              |  |
|   |                 |                                                                         | Cổ phần ưu đãi hoàn lại   | 0      | 0           | 0,000 |              |  |
|   |                 |                                                                         | Các cổ phần ưu đãi khác   | 0      | 0           | 0,000 |              |  |
|   |                 |                                                                         | Tổng số                   | 20.000 | 200.000.000 | 1,000 |              |  |

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

| STT | Tên cổ đông | Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức | Loại cổ phần | Số cổ phần | Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài , nếu có) | Tỷ lệ (%) | Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức | Ghi chú |
|-----|-------------|----------------------------------------------------------------------|--------------|------------|--------------------------------------------------------------------------|-----------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
|     |             |                                                                      |              |            |                                                                          |           |                                                                                                               |         |

10. Người đại diện theo pháp luật:

\* Họ và tên: PHÙNG KHÁNH LINH

Giới tính: Nữ

Chức danh: Tổng giám đốc

Sinh ngày: 01/06/1997

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 001197001937

Ngày cấp: 22/09/2022

Nơi cấp: Cục Cảnh Sát Quản Lý Hành Chính Về Trật Tự Xã Hội

Địa chỉ thường trú: Thôn Trung Hòa, Xã Hòa Xá, Huyện Ứng Hoà, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: Thôn Trung Hòa, Xã Hòa Xá, Huyện Ứng Hoà, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội